TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T1** **TỈNH T2**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 60/2023/QĐST-HNGĐ	*T1, ngày 17 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 97/TB-TLVA ngày 09 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Việt B, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn TT, xã NH, huyện T1, tỉnh T2.

Bị đơn: Anh Đào Văn L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn TT, xã NH, huyện T1, tỉnh T2.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Việt B và anh Đào Văn L thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Việt B và anh Đào Văn L có 02 con chung là Đào Gia B, sinh ngày 07/01/2014; Đào Diễm M, sinh ngày 27/02/2015, hiện tại cả hai con chung đang ở với anh L. Khi ly hôn, anh chị thống nhất đề nghị Tòa án giao cho anh L được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Đào Gia B, sinh ngày 07/01/2014 và Đào Diễm M, sinh ngày 27/02/2015 (hai con Đào Gia B, Đào Diễm M có nguyện vọng được ở với bố); chị B có trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng cho mỗi con chung là 1.500.000 đồng, tổng là 3.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 6/2023 đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị B có

quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở, việc cấp dưỡng nuôi con chung, thay đổi người nuôi con chung được đặt ra giải quyết khi các bên đương sự có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất không có tài sản chung và nợ chung; thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Việt B phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị B đã nộp tại Biên L số 0002374 ngày 09/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T1, tỉnh T2 sang thi hành án phí; chị Nguyễn Thị Việt B đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- UBND xã NH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Ngọc Huyền